

Bản án số: 21/2022/HS-ST  
Ngày 30-11-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÌNH LẬP, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Chung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Đức Cường

Bà Hoàng Thị Thanh Hòa

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Văn Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Nông Quang Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2022/HSST-QĐ, ngày 15/11/2022 đối với bị cáo:

Đặng Văn H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 16 tháng 5 năm 1972, tại huyện Đ1, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Khu \*, thị trấn Đ, huyện Đ1, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Ngọc D (Đặng Văn D), sinh năm 1937 (đã chết) và bà: Vũ Thị N (Vũ Thị B), sinh năm 1941; vợ: Ngô Thu H (Ngô Thị H), sinh năm 1975; con: Có hai con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 1998; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 02/HSST, ngày 04/4/2000, Tòa án nhân dân huyện Đ1, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo Đặng Văn H 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội gây rối trật tự công cộng, bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của bản án được đương nhiên xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn, từ ngày 18/5/2022 cho đến nay, có mặt.

*Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Hà Văn H, sinh năm 1974; địa chỉ: Khu \*, thị trấn Đ, huyện Đ1, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

2. Anh Phạm Văn T, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu \*, thị trấn Đ, huyện Đ1, tỉnh Lạng Sơn, có mặt;

3. Anh Trần Doãn K, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn K, xã L, huyện Đ1, tỉnh Lạng Sơn, có mặt;

4. Anh Phùng Xuân T, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn K, xã L, huyện Đ1, tỉnh Lạng Sơn. Hiện đang bị Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn, địa chỉ: Km số 10, Quốc lộ 1A cũ, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn H là người nghiện ma túy, khoảng 07 giờ ngày 18/5/2022, Đặng Văn H một mình điều khiển xe mô tô 98E1-062.24 đi từ xưởng xe gỗ của Đặng Văn H ở Thôn B, xã L, huyện Đ1 đến Khu \*, thị trấn Đ, sau đó Đặng Văn H để xe mô tô ở cổng trường Phổ thông dân tộc nội trú huyện Đ1 và bắt xe ô tô khách đi đến khu chợ Bờ Sông thuộc thành phố Lạng Sơn để mua ma túy, đến khoảng 09 giờ ngày 18/5/2022 Đặng Văn H đi ra đến cổng chợ Bờ Sông gặp một người đàn ông đi xe ô tô (Đặng Văn H không rõ tên tuổi và địa chỉ) để hỏi mua ma túy. Sau đó người đàn ông này điều khiển xe mô tô Đặng Văn H không nhớ biển kiểm soát chở Đặng Văn H đi đến một ngõ Đặng Văn H không rõ địa chỉ. Đặng Văn H đưa cho người đàn ông này 1.000.000 đồng để mua ma túy, sau đó người đàn ông này bảo Đặng Văn H chờ ở ngoài ngõ và một mình đi vào ngõ khoảng 05 phút sau quay lại đưa cho Đặng Văn H 12 gói giấy hình chữ nhật, bên trong có chứa ma túy Heroin, sau đó người đàn ông này điều khiển xe mô tô chở Đặng Văn H quay lại chợ Bờ Sông để Đặng Văn H đi xe khách về thị trấn Đ. Khoảng 11 giờ cùng ngày Đặng Văn H về đến Khu \*, thị trấn Đ lấy xe mô tô một mình mang ma túy vừa mua được đi xuống xưởng xe gỗ của Đặng Văn H.

Qua công tác trinh sát phát hiện có dấu hiệu tội phạm Mua bán trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đình Lập đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi làm việc của Đặng Văn H là xưởng xe gỗ của Đặng Văn H tại thôn B, xã L, huyện Đ1, tỉnh Lạng Sơn và thu giữ 13 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroin.

Tại bản kết luận số 170/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận 13 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,592gam (đã trừ bì).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Đặng Văn H khai nhận đã bán ma túy Heroine cho những người nghiện cụ thể như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 18/5/2022 Phùng Xuân T, sinh ngày 12/9/1988, trú tại Thôn K, xã L, huyện Đ1 gọi điện cho Đặng Văn H hỏi mua ma túy. Sau đó Phùng Xuân T một mình đi bộ xuống xưởng xe gỗ của Đặng Văn H, lúc này Đặng Văn H đang ở trong phòng ngủ, nghe thấy tiếng Phùng Xuân T gọi Đặng

Văn H để mua ma túy, Đặng Văn H lấy một gói ma túy từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người ra đưa qua chân khe cửa phòng ngủ của Đặng Văn H cho Phùng Xuân T, Phùng Xuân T đưa cho Đặng Văn H số tiền 200.000 đồng, mua được ma túy Phùng Xuân T đi về, trên đường về nhà Phùng Xuân T sử dụng ma túy tại khu vực bụi cây gần đường thôn B, xã L, huyện Đ1, tỉnh Lạng Sơn.

Khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày Phạm Văn T, sinh ngày 21/01/1991, trú tại Khu \*, thị trấn Đ, huyện Đ1, một mình đi xuống xưởng xẻ gỗ của Đặng Văn H để mua ma túy, khi đến xưởng xẻ gỗ của Đặng Văn H, Phạm Văn T ngồi uống nước và nói chuyện với Đặng Văn H. Phạm Văn T hỏi “Chú có ma túy bán cho cháu một ít để chơi”, thấy vậy Đặng Văn H lấy một gói ma túy ở trong ví tiền của Đặng Văn H bán cho Phạm Văn T với giá tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) do Phạm Văn T không có tiền nên Phạm Văn T mua nợ, sau đó Đặng Văn H ngồi uống nước, Phạm Văn T một mình đi ra đằng sau xưởng xẻ gỗ vào nhà vệ sinh và hít ma túy, khoảng 10 phút sau Phạm Văn T ra ngồi uống nước với Đặng Văn H rồi ở lại xưởng cùng Đặng Văn H nấu cơm ăn. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày Hà Văn H, sinh ngày 17/5/1974, trú tại Khu \*, thị trấn Đ, huyện Đ1 một mình đi xuống xưởng xẻ gỗ của Đặng Văn H.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/5/2022 Trần Doãn K, sinh ngày 24/3/1996, trú tại Thôn K, xã L, huyện Đ1 một mình đi đến xưởng xẻ gỗ của Đặng Văn H, Trần Doãn K không nói gì mà một mình đi vào phòng ngủ của Đặng Văn H, Đặng Văn H hiểu ý là Trần Doãn K đến mua ma túy, nên Đặng Văn H cũng đi vào phòng ngủ, Trần Doãn K nói với Đặng Văn H “Chú có không cho cháu một ít”, Đặng Văn H lấy một gói ma túy từ trong ví tiền của Đặng Văn H ra bán cho Trần Doãn K với giá là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) do chưa có tiền nên Trần Doãn K mua nợ, sau đó Đặng Văn H đi ra ngoài tiếp tục ngồi uống nước với Hà Văn H và Phạm Văn T, còn Trần Doãn K một mình đi ra sau nhà vào phòng tắm tại xưởng xẻ gỗ của Đặng Văn H sử dụng ma túy.

Hà Văn H khai tại cơ quan điều tra trước đó đã mua ma túy với Đặng Văn H nhiều lần, tuy nhiên không nhớ thời gian cụ thể. Bị cáo Đặng Văn H không thừa nhận được bán ma túy nhiều lần cho Hà Văn H, Trần Doãn K, Phạm Văn T và Phùng Xuân T.

Tiến hành kiểm tra chất ma túy đối với Đặng Văn H, Hà Văn H, Trần Doãn K, Phùng Xuân T, Phạm Văn T đều dương tính với chất ma túy Heroin.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS-ĐL, ngày 18/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo

Đặng Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đặng Văn H số tiền 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu để tiêu hủy gồm: 01 (một) phong bì có chữ "Vỏ bao thuốc bên trong có chứa 11 tép ma túy" cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ kí của các bên liên quan và hình dấu của Công an xã L, huyện Đ1, tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai. Bên trong phong bì có vỏ bao thuốc lá đựng 11 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroin. 01 (một) phong bì có chữ "01 (một) gói để trong ví trên giường" cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ kí của các bên liên quan và hình dấu của Công an xã L, huyện Đ1, tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai. Bên trong phong bì có đựng 01 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroin. 01 (một) phong bì có chữ "01 (một) gói trong túi treo trong phòng ngủ" cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ kí của các bên liên quan và hình dấu của Công an xã L, huyện Đ1, tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai. Bên trong có 01 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroin.

Tịch thu của bị cáo Đặng Văn H số tiền 200.000 (hai trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có để nộp Ngân sách Nhà nước.

Tịch thu hóa giá nộp Ngân sách Nhà nước gồm: Của bị cáo Đặng Văn H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng, màn hình cảm ứng, có số IMEI1: 86344203203795, số IMEI2: 863442033203787, bên trong điện thoại lắp 02 sim VIETTEL, sim 1 số thuê bao: 0978818320, có số seri: 019149332; sim 2 có số thuê bao: 0383089207, có số seri: 019939161, điện thoại cũ đã qua sử dụng (đựng trong phong bì đã niêm phong); của anh Trần Doãn K 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đỏ, nhãn hiệu OPPO A3S, số IMEI1: 868125042459798, số IMEI2: 868125042459780, bên trong có chứa 01 thẻ sim Viettel, số thuê bao 0982724191, có số seri: 8984 04800 03027 45743 và 01 thẻ nhớ màu đen, có dung lượng 04GB, điện thoại cũ đã qua sử dụng, do đã dùng để liên lạc mua bán ma túy.

Trả lại cho bị cáo Đặng Văn H: 03 (ba) phong bì niêm phong tài sản, bên trong có chứa tổng cộng 21.500.000 đồng (hai một triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho Hà Văn H 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, nhãn hiệu REALME, số IMEI1: 8622 800 5314 3579, số IMEI2: 8622 800531 43561, bên trong điện thoại lắp 02 sim VIETTEL, sim 1 số thuê bao:

0978818320, trong điện thoại, lắp 01 sim Viettel, số thuê bao 0326192315, có số seri1: 89840 48000 07471 5382, điện thoại cũ đã qua sử dụng;

Trả lại cho Phạm Văn T 01 (một) điện thoại di động đen trắng, màu đen, nhãn hiệu NOKIA , có số seri1: 3534 82155 761441, số seri2: 3534 8215 7761449, bên trong máy không có thẻ sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Phùng Xuân T vắng mặt nhưng đã có ý kiến đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám xét chỗ làm việc của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 18 tháng 5 năm 2022 Đặng Văn H có hành vi mua ma túy ở khu chợ Bờ Sông về bán cho những người nghiện ma túy là Trần Doãn K, Phùng Xuân T, Phạm Văn T và để bản thân sử dụng; khám xét khẩn cấp tại nơi làm việc của Đặng Văn H còn thu giữ số lượng ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,592gam (đã trừ bì) là do Đặng Văn H mua về chưa kịp bán hết. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không bỏ lọt tội phạm và không oan.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là rất nghiêm trọng, vi phạm quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Xét về nhân thân, thấy rằng tại bản án hình sự sơ thẩm số: 02/HSST, ngày 04/4/2000, Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo Đặng Văn H 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội gây rối trật tự công cộng, bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của bản án được đương nhiên xóa án tích nên được coi là chưa có tiền án và không có tiền sự nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân không tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Quá trình xác minh tại địa phương xác định mẹ bị cáo là bà Vũ Thị N được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 2. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài tình tiết tăng nặng định khung hình phạt như Cáo trạng đã xác định, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại các bút lục từ 102 đến 107 có huy chương chiến thắng, Huân chương chiến sĩ vẻ vang, Huân chương bảo vệ tổ quốc, Huân chương kháng chiến, Huy chương kháng chiến và huy hiệu 60 năm tuổi Đảng của ông Ngô Văn C (Ngô C) và Bé Thị M, tại phiên tòa xác định ông Ngô Văn C là bố vợ, bà Bé Thị M là mẹ vợ của bị cáo không thuộc trường hợp áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[6] Từ những phân tích như trên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục để bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm. Về hình phạt bổ sung là phạt tiền, qua xác minh tại địa phương và tài sản đã thu giữ của bị cáo xác định bị cáo có tài sản nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm bán ma túy cho Đặng Văn H tại khu vực chợ Bờ Sông thành phố Lạng Sơn, khi mua ma túy Đặng Văn H không rõ tên và địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đình Lập không thể điều tra, xác minh để làm rõ. Đối với hành vi mua ma túy về sử dụng của Phùng Xuân T, Trần Doãn K, Hà Văn H, Phạm Văn T, Công an huyện Đình Lập đã ra Quyết xử phạt vi phạm hành chính là đúng theo quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét xử lý trong vụ án.

[8] Về vật chứng trong vụ án cần tịch thu tiêu hủy gồm các vật chứng là vật cầm lưu hành và không có giá trị có liên quan đến việc phạm tội; tịch thu hóa giá Nộp ngân sách Nhà nước các vật chứng có giá trị và liên quan đến việc phạm tội; trả lại cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan những tài sản đã thu giữ không liên quan đến việc phạm tội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[9] Đối với số tiền 200.000 đồng bị cáo bán ma túy cho Phùng Xuân T cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 400.000 đồng bị cáo bán ma túy cho Trần Doãn K, Phạm Văn T vào ngày 18/5/2022 nhưng chưa thu được tiền nên không truy thu đối với bị cáo, đồng thời không truy thu đối với

những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan này vì đã xử lý bằng các quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập thực hành quyền công tố tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Lời đề nghị của bị cáo về xử bị cáo dưới mức án thấp nhất theo mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là không có căn cứ nên không được chấp nhận. Lời nói sau cùng của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được Hội đồng xét xử đánh giá xem xét theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[12] Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50; khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm các tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Văn H 08 (tám) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 18 tháng 5 năm 2022.

Phạt bổ sung bị cáo Đặng Văn H với số tiền 10.000.000 (mười triệu đồng) để sung Ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu để tiêu hủy gồm: 01 (một) phong bì có chữ “Vỏ bao thuốc bên trong có chứa 11 tép ma túy” cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ kí của các bên liên quan và hình dấu của Công an xã L, huyện Đ1, tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai. Bên trong phong bì có vỏ bao thuốc lá đựng 11 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroin. 01 (một) phong bì có chữ “ 01 (một) gói để trong ví trên giường” cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý

giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ kí của các bên liên quan và hình dấu của Công an xã L, huyện Đ1, tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai. Bên trong phong bì có đựng 01 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroin. 01 (một) phong bì có chữ “ 01 (một) gói trong túi treo trong phòng ngủ” cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ kí của các bên liên quan và hình dấu của Công an xã L, huyện Đ1, tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai. Bên trong có 01 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroin.

### 3.2. Tịch thu tài sản hóa giá và tiền để Nộp ngân sách Nhà nước gồm:

- Tịch thu của bị cáo Đặng Văn H 01 (một) phong bì có chữ “01 ĐTDD-OPPO Đặng Văn H” cũ, có chữ ký cùng tên của các bên liên quan và hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ kí của các bên liên quan và hình dấu của Công an xã L, huyện Đ1, tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai. Bên trong phong bì có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng, màn hình cảm ứng, có số IMEI1: 86344203203795, số IMEI2: 863442033203787, bên trong điện thoại lắp 02 sim VIETTEL, sim 1 có số thuê bao: 0978818320, có số seri: 019149332, sim 2 có số thuê bao: 03830 89207, có số seri: 019939161, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu của bị cáo Đặng Văn H số tiền 200.000 (hai trăm nghìn đồng) để nộp Ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu của Trần Doãn K 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đỏ, nhãn hiệu OPPO A3S, số IMEI 1: 868125042459798, số IMEI 2: 868125042459780, bên trong có chứa 01 thẻ VIETTEL, số thuê bao 0982724191, có số seri: 8984 04800 03027 45743 và 01 thẻ nhớ màu đen, có dung lượng 04 GB, điện thoại cũ, đã qua sử dụng. Màn hình điện thoại bị nứt, vỡ ở góc.

3.3. Trả lại cho bị cáo Đặng Văn H: 03 (ba) phong bì niêm phong tài sản, bên trong có chứa tổng cộng 21.500.000 đồng (hai một triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trong đó: 01 (một) phong bì có chữ “ Tiền của Đặng Văn H thu giữ trong ví của Đặng Văn H” cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Văn D, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ kí của các bên liên quan và hình dấu của Công an xã Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai. Bên trong có số tiền 6.130.000 đồng. 01 (một) phong bì có chữ “870.000<sup>d</sup> túi quần trước bên phải” cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Văn D, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ kí của các bên liên quan và hình dấu của Công an xã L, huyện Đ1, tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai. Bên trong có số tiền 870.000 đồng. 01 (một) phong bì có chữ “Tiền để trong túi quần trong phòng ngủ của H” cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Văn D, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ kí của các bên liên quan và hình dấu của Công an xã L, huyện Đ1, tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai. Bên trong có số tiền 14.500.000 đồng.



3.4. Trả lại cho Hà Văn H 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu REALME, số IMEI 1: 8622 800 5314 3579, số IMEI 2: 8622 800531 43561, trong điện thoại, lắp 01 sim Viettel trên sim, số thuê bao 0326192315, có số seri 1: 89840 48000 07471 5382, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

3.5. Trả lại cho Phạm Văn T 01 (một) điện thoại di động đen trắng, màu đen, nhãn hiệu NOKIA, có số seri 1: 3534 82155 761441, số seri 2: 3534 8215 7761449, bên trong máy không có thẻ sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

*(Các vật chứng tại hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/10/2022).*

4. Án phí: Bị cáo Đặng Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để Nộp ngân sách Nhà nước.

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Công Chung**